

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2014/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2014

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chế hoạt động của trường thực hành sư phạm

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục.

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục,
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định:*

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế hoạt động của trường thực hành sư phạm.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2014 và thay thế Quyết định số 31/1998/QĐ-BGD&ĐT ngày 20 tháng 5 năm 1998 của

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế của trường thực hành sư phạm cho các trường sư phạm đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở và Quyết định số 30/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 30 tháng 7 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế trường thực hành sư phạm phục vụ công tác đào tạo giáo viên trung học phổ thông của các trường đại học sư phạm, khoa sư phạm trong các trường đại học khác.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc đại học vùng, đại học quốc gia; Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng có trường thực hành sư phạm chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Vinh Hiển

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

hoạt động của trường thực hành sư phạm

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định hoạt động của trường thực hành sư phạm gồm: hoạt động thực hành sư phạm và tham gia nghiên cứu khoa học giáo dục trong trường thực hành sư phạm; cán bộ quản lý, giáo viên hướng dẫn thực hành sư phạm và cơ sở vật chất, kinh phí cho hoạt động thực hành sư phạm của trường thực hành sư phạm.

2. Quy chế này áp dụng đối với trường thực hành sư phạm, cơ sở đào tạo giáo viên, cơ quan quản lý giáo dục địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí pháp lý của trường thực hành sư phạm

1. Trường thực hành sư phạm thực hiện đầy đủ các quy định của Điều lệ trường mầm non, trường phổ thông tương ứng và là cơ sở thực hành của sinh viên sư phạm theo quy định tại Quy chế này.

2. Trường thực hành sư phạm là trường mầm non, trường phổ thông trực thuộc cơ sở đào tạo giáo viên (do cơ sở đào tạo giáo viên đề xuất thành lập) hoặc trực thuộc cơ quan quản lý giáo dục địa phương (gọi là trường thuộc địa phương). Cơ sở đào tạo giáo viên chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục địa phương lựa chọn, phê duyệt danh sách các trường mầm non, trường phổ thông có đủ các điều kiện được giao nhiệm vụ trường thực hành sư phạm trong từng giai đoạn.

Điều 3. Mục tiêu, nhiệm vụ và quyền hạn của trường thực hành sư phạm

1. Mục tiêu: Góp phần rèn luyện kỹ năng, phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục, phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên sư phạm; tham gia nghiên cứu, thực nghiệm các đề tài về khoa học giáo dục do cơ sở đào tạo giáo viên triển khai thực hiện.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên tổ chức hướng dẫn thực hành sư phạm, thực tập sư phạm và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên của sinh viên sư phạm;

b) Phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu, thực nghiệm khoa học giáo dục; triển khai ứng dụng các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục tiên tiến vào thực tiễn hoạt động của nhà trường; đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục, cải tiến nội dung, phương pháp đào tạo của cơ sở đào tạo giáo viên;

c) Phát triển các nguồn lực để đáp ứng yêu cầu của hoạt động thực hành sư phạm;

d) Được mời giảng viên của cơ sở đào tạo giáo viên tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực hành, triển khai nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào hoạt động giảng dạy, giáo dục của trường.

Điều 4. Chính sách đối với trường thực hành sư phạm

Trường thực hành sư phạm được đầu tư về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài liệu, sách giáo khoa và các điều kiện khác để bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục, thực hành sư phạm và nghiên cứu khoa học giáo dục.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH SƯ PHẠM VÀ THAM GIA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GIÁO DỤC TRONG TRƯỜNG THỰC HÀNH SƯ PHẠM

Điều 5. Hoạt động thực hành sư phạm

1. Kế hoạch thực hành sư phạm

a) Kế hoạch thực hành sư phạm có các nội dung chính sau đây: Mục đích yêu cầu; nội dung; thời gian, địa điểm; đơn vị và cá nhân thực hiện; cách thức tổ chức công tác thực hành sư phạm và kinh phí cho hoạt động thực hành sư phạm;

b) Kế hoạch thực hành sư phạm hàng năm được xây dựng căn cứ vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm áp dụng trong các cơ sở đào tạo giáo viên và nhiệm vụ năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông do cơ quan quản lý giáo dục địa phương hướng dẫn, chỉ đạo;

c) Kế hoạch thực hành sư phạm của trường thực hành sư phạm do hiệu trưởng nhà trường phối hợp với người đứng đầu cơ sở đào tạo giáo viên xây dựng và được người đứng đầu cơ sở đào tạo giáo viên phê duyệt (đối với trường thuộc cơ sở đào tạo giáo viên) hoặc người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục địa phương theo phân cấp quản lý hiện hành phê duyệt (đối với trường thuộc địa phương).

2. Nội dung thực hành sư phạm

a) Tìm hiểu các hoạt động giáo dục trong trường học;

b) Tìm hiểu đối tượng và môi trường giáo dục;

c) Tập làm các thao tác, rèn kỹ năng các công việc dạy học, giáo dục;

d) Tập làm giáo viên trong các hoạt động dạy học, trong công tác chủ nhiệm lớp và trong các hoạt động giáo dục khác;

đ) Tham gia các hoạt động chuyên môn của tập thể giáo viên, nhà trường.

Điều 6. Tham gia nghiên cứu khoa học giáo dục

1. Phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học giáo dục theo kế hoạch của cơ sở đào tạo giáo viên.

2. Thử nghiệm, phổ biến, vận dụng các sáng kiến, kinh nghiệm, các thành tựu mới về khoa học giáo dục để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và thực hành sư phạm.

Chương III CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH SƯ PHẠM

Điều 7. Tiêu chuẩn của cán bộ quản lý, giáo viên

a) Có khả năng tổ chức, hướng dẫn sinh viên thực hành sư phạm;

b) Có khả năng nghiên cứu, triển khai kết quả nghiên cứu khoa học giáo dục, sáng kiến, kinh nghiệm phục vụ hoạt động giáo dục và thực hành sư phạm;

c) Có kinh nghiệm giáo dục và giảng dạy từ đủ 5 năm trở lên (không kể thời gian tập sự);

d) Được đánh giá, xếp loại Khá trở lên theo quy định Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trường mầm non, trường phổ thông tương ứng.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ quản lý, giáo viên

1. Nhiệm vụ

a) Hiệu trưởng: xây dựng kế hoạch thực hành sư phạm, kế hoạch nghiên cứu khoa học giáo dục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt;

b) Giáo viên hướng dẫn: thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ tổ chức, hướng dẫn các nội dung thực hành sư phạm được quy định tại Khoản 2 Điều 5 của Quy chế này và theo kế hoạch được phân công; tham gia đề xuất, nghiên cứu, triển khai kết quả nghiên cứu khoa học giáo dục.

2. Quyền hạn

a) Được ưu tiên xét chọn tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, học tập nâng cao trình độ, đi tham quan, tham dự các hội thảo ở trong nước và ngoài nước; được sử dụng kết quả tham gia hoạt động tổ chức, hướng dẫn thực hành sư phạm trong việc đánh giá công chức, viên chức;

b) Được hỗ trợ kinh phí tổ chức các hoạt động thực hành sư phạm theo khả năng tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ của trường thực hành sư phạm;

c) Được trả thù lao theo chế độ hiện hành đối với số giờ vượt định mức giảng dạy (đã quy đổi theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này);

d) Được cơ sở đào tạo giáo viên mời làm giảng viên thỉnh giảng, làm báo cáo viên và được trả thù lao theo quy định nếu có đủ tiêu chuẩn đối với giảng viên thỉnh giảng và báo cáo viên.

Điều 9. Quy đổi giờ chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn thực hành sự phạm của cán bộ quản lý, giáo viên

1. Cán bộ quản lý trường thực hành sự phạm tham gia chỉ đạo, tổ chức điều hành hoạt động thực hành sự phạm được tính 2 giờ chuẩn/tuần.

2. Một giờ tổ chức hoạt động giáo dục hoặc dạy học làm mẫu minh họa cho sinh viên được tính bằng 2 giờ chuẩn.

3. Một giờ hướng dẫn hoạt động thực hành sự phạm được tính bằng 1,5 giờ chuẩn.

4. Viết nhận xét tổng kết đánh giá thực hành sự phạm cho mỗi sinh viên sự phạm trong một học kỳ được tính bằng 1 giờ chuẩn.

Chương IV CƠ SỞ VẬT CHẤT, KINH PHÍ CHO HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH SỰ PHẠM

Điều 10. Cơ sở vật chất

Trường thực hành sự phạm có đủ phòng học, phòng chức năng và các thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động tổ chức, chỉ đạo thực hành sự phạm; giới thiệu, phổ biến các sản phẩm dạy học và nghiên cứu khoa học giáo dục.

Điều 11. Kinh phí

1. Hàng năm, trường thực hành sự phạm trực thuộc cơ sở đào tạo giáo viên dự toán kinh phí cho hoạt động thực hành sự phạm báo cáo cơ sở đào tạo giáo viên phê duyệt và chi trả.

2. Kinh phí thực hiện hoạt động thực hành sự phạm của trường thuộc địa phương do cơ sở đào tạo giáo viên chi trả trên cơ sở hợp đồng thỏa thuận giữa cơ sở đào tạo giáo viên với trường thực hành sự phạm.

3. Kinh phí tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục được thể hiện trong các kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của cơ sở đào tạo giáo viên.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo giáo viên

Cơ sở đào tạo giáo viên có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo trường thực hành sư phạm xây dựng kế hoạch; phối hợp triển khai hoạt động thực hành theo mục tiêu, yêu cầu trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và đảm bảo kinh phí cho hoạt động thực hành sư phạm.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan quản lý giáo dục địa phương và trường thực hành sư phạm

Cơ quan quản lý giáo dục địa phương có trách nhiệm phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên quản lý, chỉ đạo các hoạt động thực hành sư phạm theo kế hoạch, đáp ứng yêu cầu của cơ sở đào tạo giáo viên.

Điều 14. Trách nhiệm của trường thực hành sư phạm

Trường thực hành sư phạm căn cứ vào Điều lệ trường học tương ứng và các quy định của quy chế này để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Vinh Hiển